| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN HOA LƯ**<br>**TỈNH NINH BÌNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| *Số 25/2024/QĐST-HNGĐ*<br>*V/v: Ly hôn,*<br>*tranh chấp về nuôi con khi ly hôn* | *Hoa Lư, ngày 01 tháng 7 năm 2024* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**CÔNG NHẬN ẬN TÌNH LY HÔN**
**VÀ SỰ THỎA ẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 28/2024/TLST- HNGĐ ngày 16 tháng 4 năm 2024 giữa: chị Hoàng Thị T, sinh năm 1987; Địa chỉ: thôn L, phường H, thị xã N, Thanh Hóa và anh Phạm Văn P, sinh năm 1986; Địa chỉ: thôn Á, xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình.

- Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 55, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình; điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội về mức, miễn, giảm, , nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 6 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Việc ận tình ly hôn và thỏa ận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 6 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa ận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự ận tình ly hôn giữa:** Hoàng Thị T và anh Phạm Văn P.

**2. Sự thỏa ận của các đương sự cụ thể như sau:**

*2.1 Về con chung*: chị Hoàng Thị T trực tiếp trông nom, chăm sóc giao dục nuôi dưỡng con chung là cháu Phạm Tuấn K, sinh ngày 28/10/2012, anh Phạm Văn P trực tiếp trông nom, chăm sóc giao dục nuôi dưỡng con chung là cháu Phạm H, sinh ngày 14/3/2010 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi, hiện cháu H đang sống cùng anh P, cháu K đang sống cùng chị T.

*2.2 Về cấp dưỡng nuôi con chung:* chị T, anh P không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

*Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi dưỡng. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở; Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền đề nghị Toà án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.*

*2.3 Về án phí:* chị T nhận nộp toàn bộ án phí ận tình ly hôn là 150.000 *(Một trăm năm mươi nghìn)* đồng. Được khấu trừ vào 300.000 *(ba trăm nghìn)* đồng tiền tạm ứng án phí chị đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000661 ngày 16 tháng 4 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoa Lư. Trả lại cho chị T 150.000 *(Một trăm năm mươi nghìn)* đồng.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa ận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

***Nơi nhận:***
*- TAND tỉnh NB (1);*
*- VKSND huyện Hoa Lư (2);*
*- CCTHADS huyện Hoa Lư (1);*
*- Các đương sự;*
*- UBND xã Ninh Hòa;*
*- Lưu hồ sơ vụ án;*
*- Lưu VP.*

**THẨM PHÁN**

*Đã ký*

**Đào Thị Huệ**